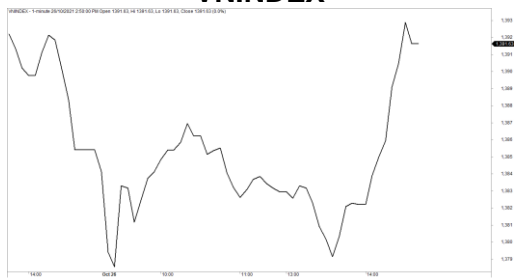


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,391.63	397.81	101.88
% ngày	0.45%	0.49%	0.95%
% tuần	-0.27%	2.79%	2.29%
% tháng	2.99%	10.62%	3.88%
% năm	46.36%	186.13%	60.26%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	20,777	2,496	1,759
TB 1 tuần	22,694	2,776	2,040
TB 1 tháng	20,715	2,734	2,126
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	953.44	6.09	75.38
Bán	1,014.07	36.08	28.40
Giá trị ròng	-60.64	-30.00	46.98
Độ rộng TT			
Mã Tăng	196	116	179
Mã Giảm	152	112	167
Không Đổi	66	122	557
Chỉ số chính			
P/E	16.80	21.54	23.70
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,400	427	1,419
LS Cổ tức	1.28%	2.75%	3.16%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau diễn biến thận trọng trong phần lớn thời gian của phiên, lực cầu giá thấp trở lại đã giúp các chỉ số đóng cửa trong sắc xanh. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.45% dừng tại 1,391.63 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 0.49% trong khi chỉ số Upcom-Index tăng 0.95%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt gia tăng lên 23,543 tỷ đồng.

Chỉ số VN30-Index có phiên tăng điểm đầu tiên giúp chấm dứt chuỗi 5 phiên giảm. FPT (+2.1%), HPG (+2.2%), SSI (+1.3%), TPB (+1.2%), GAS (+1.6%), MBB (+1.3%) là những bluechips hồi phục tốt. Ngược lại, PDR (-1.7%), KDH (-1.2%), PNJ (-0.8%) yếu hơn thị trường chung.

Dòng tiền tỏ ra thận trọng ở nhóm bluechips nhưng vẫn duy trì trong thị trường khi nhóm Penny vẫn ghi nhận diễn biến tích cực tại các mã như HQC, ANV, KMR, VOS tăng kịch trần.

Về nhóm ngành, nhóm Thép, Phân bón, Điện ghi nhận diễn biến hồi phục tốt trong khi Thực phẩm-Đồ uống, Oto-Phụ tùng yếu hơn thị trường.

Khối ngoại bán ròng hơn 43 tỷ đồng trong đó NLG (88 tỷ), VNM (51 tỷ), VRE (46 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, HPG (67 tỷ), ACG (58 tỷ), VHC (29 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp và kiểm định lại ngưỡng kháng cự 1,400 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy cho nên chỉ số VN-Index có thể sẽ biến động trong vùng 1,377 – 1,400 điểm trong ngắn hạn, đặc biệt dòng tiền có thể sẽ tiếp tục phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, chúng tôi đánh giá áp lực bán vẫn có dấu hiệu gia tăng lên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn cho nên các nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua đuổi ở nhóm này.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn nên tận dụng đà hồi phục ở nhóm vốn hóa lớn (như chứng khoán, ngân hàng và thép) để hạ một phần tỷ trọng nhằm giảm rủi ro ngắn hạn, nhưng các nhà đầu tư vẫn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

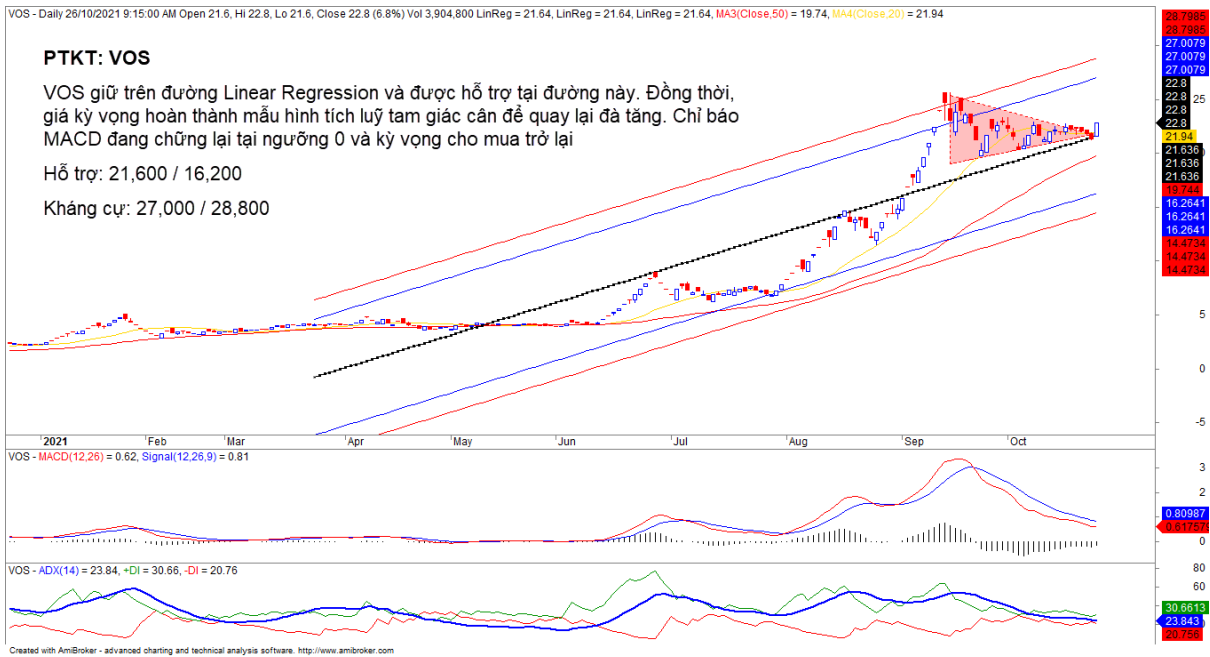
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

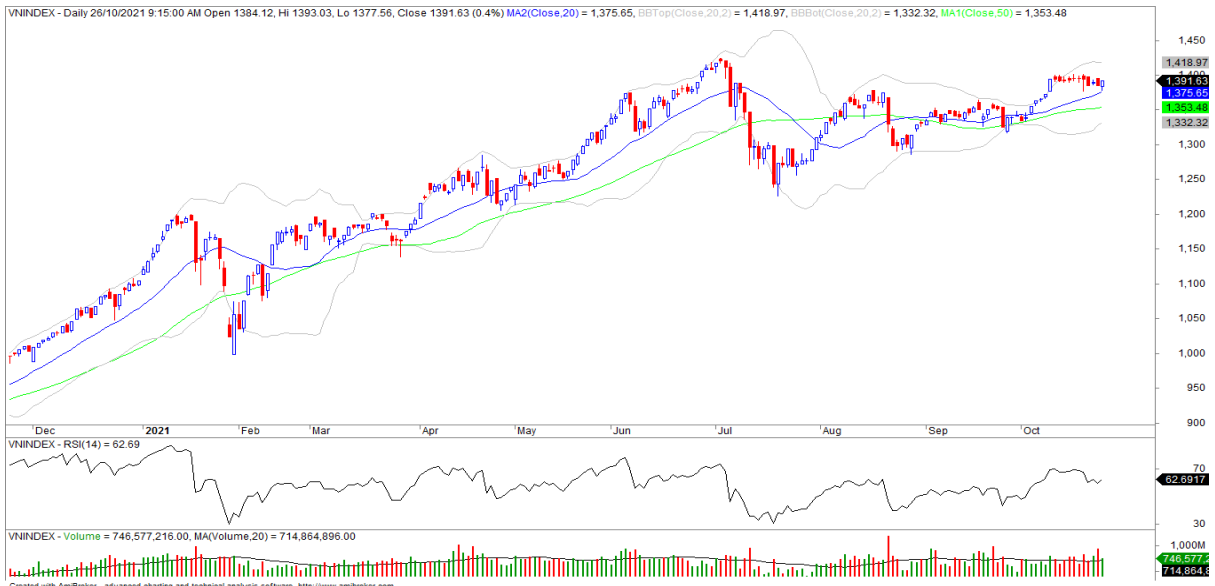
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



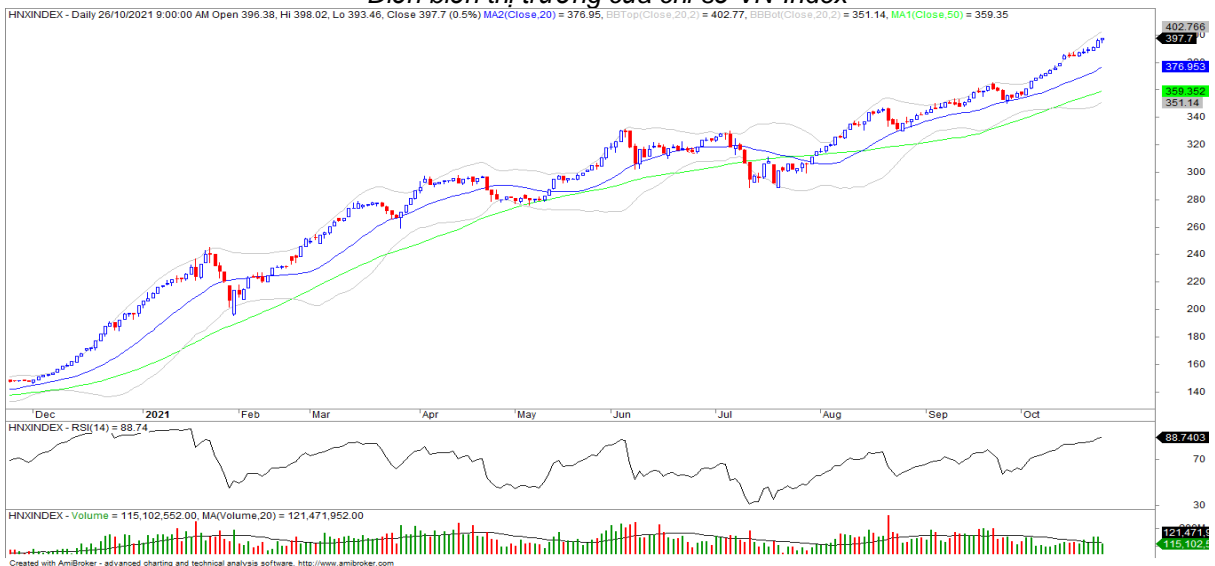


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1391.63	0.45%
VN30	1482.62	0.38%
VN Mid	1785.93	1.08%
VN Small	1843.74	1.03%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	397.81	0.49%
HN30	623.93	0.57%
VNX AllSh	1430.25	0.58%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	101.88	0.95%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	953.44	
Bán	1014.07	
GT rỗng	-60.64	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.09	
Bán	36.08	
GT rỗng	-30.00	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	75.38	
Bán	28.40	
GT rỗng	46.98	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BCE	1250	6.98%
VRC	1250	6.98%
HQC	330	6.95%
TV2	3900	6.89%
ANV	2200	6.88%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SDA	2200	9.65%
NTP	5400	9.56%
VC7	1600	9.52%
DL1	1000	9.17%
VC3	2700	9.09%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SJG	2102	12.51%
FIC	1766	10.45%
VEF	20725	10.13%
SKH	2165	9.89%
SKV	2716	9.56%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
QCG	-620	-6.90%
NBB	-1300	-3.39%
VIP	-450	-3.31%
TGG	-650	-2.46%
HAX	-500	-2.09%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
INN	-2200	-5.37%
VNR	-1200	-2.80%
BCC	-700	-2.70%
LIG	-400	-2.60%
AMV	-200	-1.83%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NED	-522	-4.11%
MSR	-925	-3.49%
CST	-658	-3.31%
AMS	-571	-3.05%
BMS	-503	-2.61%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	350,460	
VCB	349,005	
VHM	341,818	
HPG	246,458	
GAS	214,362	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	80,150	
KSF	23,130	
VCS	20,176	
IDC	19,890	
BAB	16,192	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	186,012	
MCH	87,879	
BSR	72,629	
VEA	55,023	
GE2	39,041	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HQC	32,859,300	15,959,195
HPG	28,438,800	27,455,805
FLC	23,687,700	18,167,805
TCB	21,349,800	12,262,352
SHB	19,253,100	22,422,764

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
DL1	8,219,526	2,850,475
KLF	7,403,821	5,208,903
PVS	5,431,666	9,958,772
ACM	5,200,333	2,645,473
NDN	4,085,733	2,887,814

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	8,602,385	15,773,247
VHG	6,751,690	5,160,028
NED	3,878,170	3,065,262
C4G	3,856,617	2,624,397
KSH	2,939,679	3,013,829

Nguồn: Bloomberg & YSVN

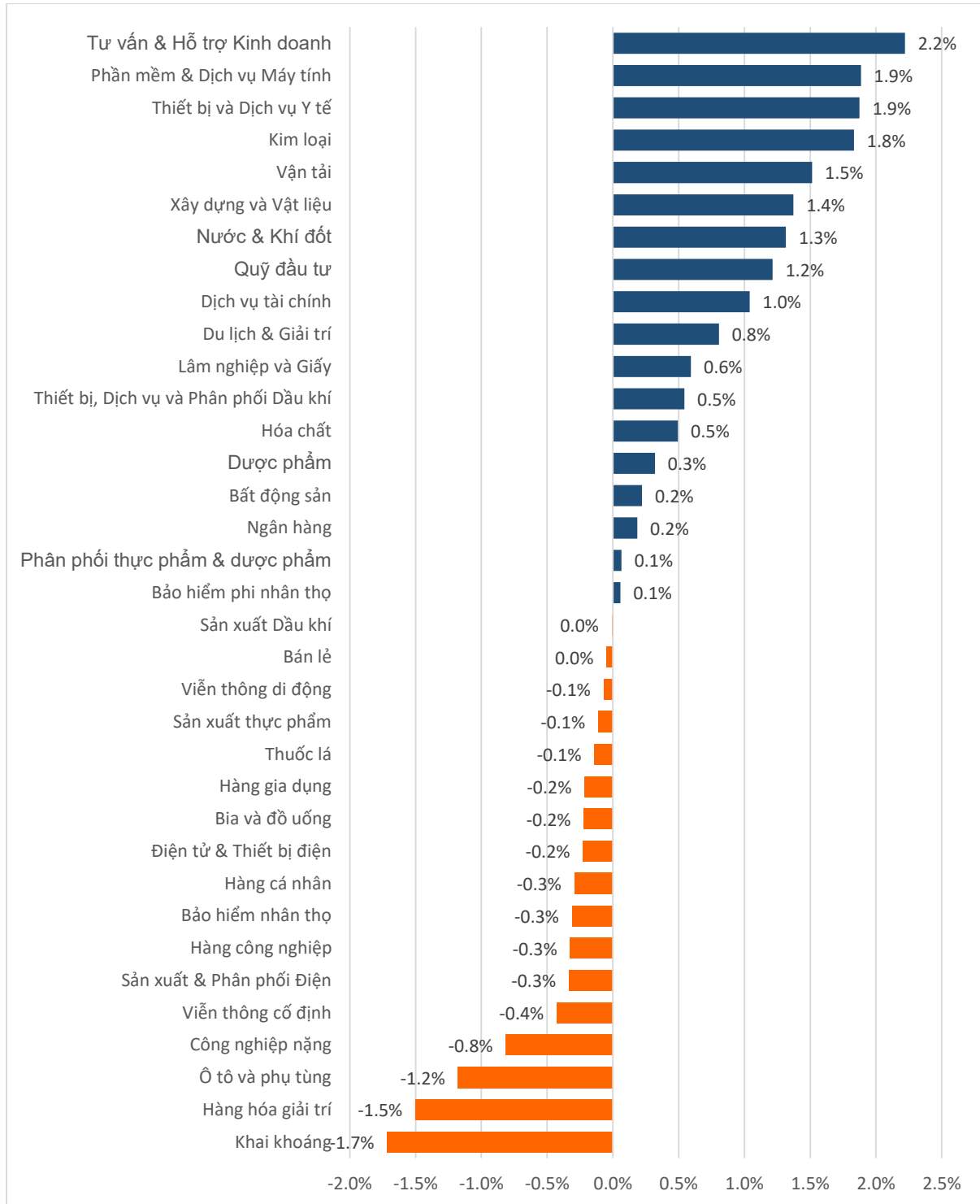
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



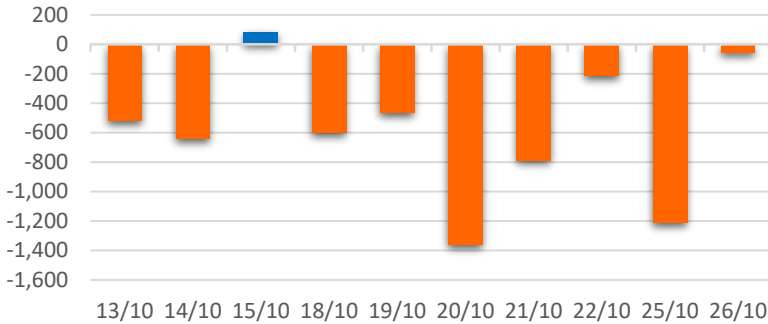
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

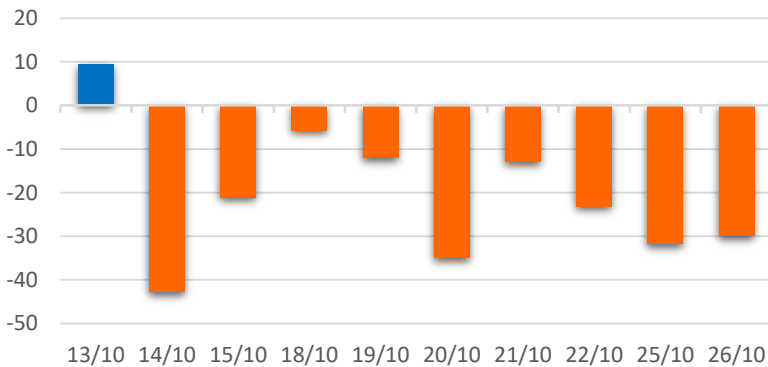
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	66,880	NLG	88,477
VHC	28,796	VNM	50,950
HSG	25,712	VRE	45,553
FUEVFVND	21,909	VIC	32,768
KBC	19,990	PNJ	30,600

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

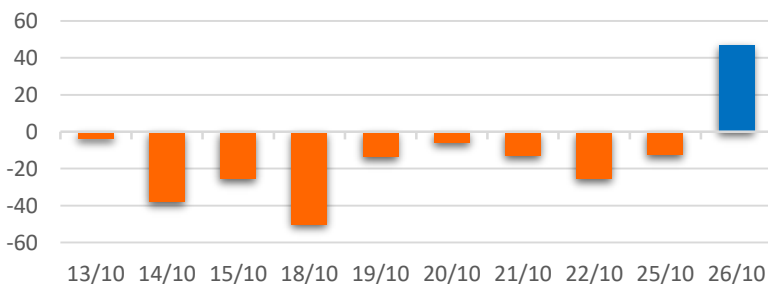
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ART	293	TNG	8,278
APS	238	THD	5,733
ACM	175	TC6	2,473
TDT	133	NTP	2,471
SCI	128	VCS	1,636

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACG	57,665	VEA	6,250
PWA	768	QNS	3,302
ACV	513	NTC	1,454
BLI	392	LTG	1,267
MSR	260	MLS	261

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



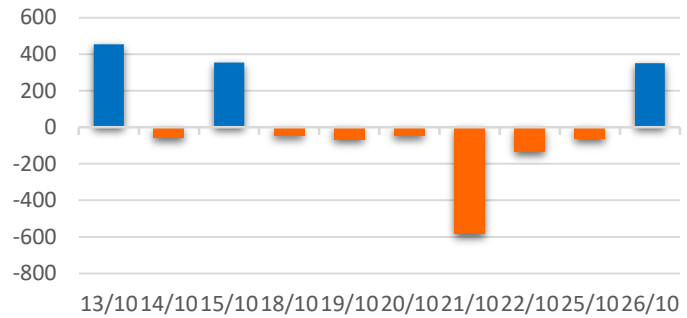
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

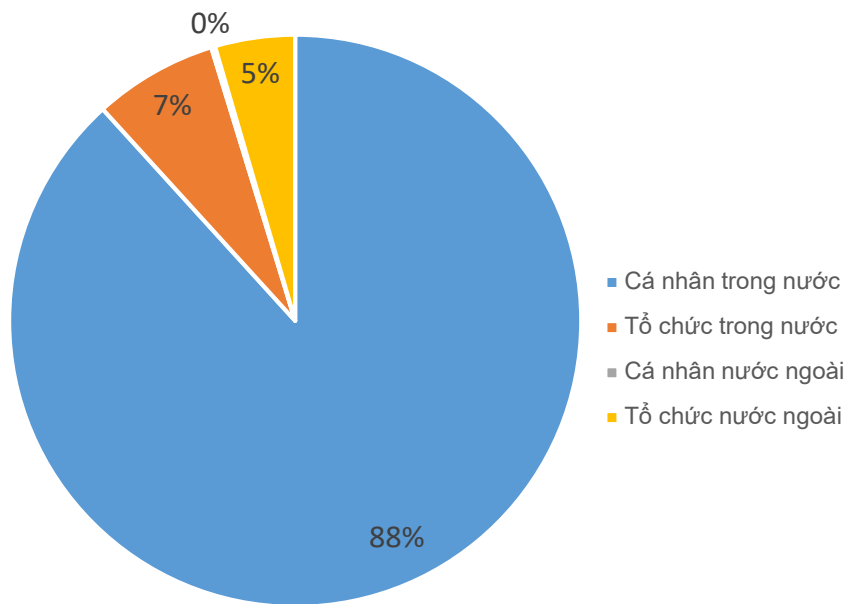
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FPT	57,232	FUEVFNVD	22,715
NLG	55,659	PLX	14,280
HPG	52,858	VNM	12,260
TCB	36,798	E1VFN30	7,597
NKG	28,369	HSG	6,161

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

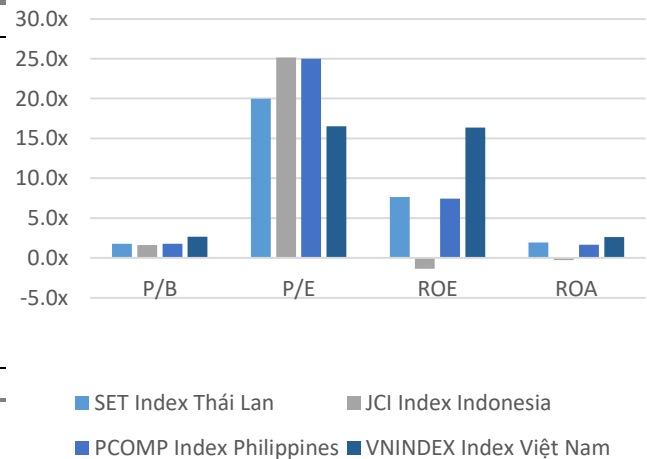
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.6x	1.8x	2.7x
P/E		20.0x	25.16	25.0x	16.5x
ROE	%	7.64	(1.37)	7.46	16.35
ROA	%	1.93	(0.26)	1.68	2.61
Vốn hóa	Tỷ USD	565.85	571.69	188.85	236.04
GTGD	Triệu USD	1.76	0.78	0.08	1.11
LS cổ tức	%	2.71	1.83	1.54	1.27

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written